

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **118/2021/HS-ST**

Ngày: 28-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Nguyên và bà Hoàng Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2021/TLST - HS ngày 01 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 119/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 và Quyết định Tạm ngừng phiên tòa số: 03/2021/HSST - QĐ ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thùy N, sinh năm 1972, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp T L 1, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Khiêm, sinh năm 1931 và bà Lương Thị Hiền, sinh năm 1950; chồng: Phan Văn Tùng (đã chết); con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1995 và nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1972, địa chỉ: Ấp T L 1, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt);

- Người làm chứng: Bà Phạm Thị Kim O, sinh năm 1973, địa chỉ: Ấp T L 1, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 10 phút, ngày 22/6/2021, tại ấp T L 1, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Thùy N có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức ghi số đề cho Nguyễn Thị Ngọc T và thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Thị Thùy N: Số tiền 6.500.000 đồng, 03 tờ phoi đề, 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, 01 máy tính hiệu Casio.

- Thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc T: Số tiền 80.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thùy N khai nhận: Để thu lợi bất chính, Nhiên thực hiện đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức ghi lô, đề. Nhiên trực tiếp nhận lô, đề từ những người chơi. Hằng ngày, dựa vào kết quả mở thưởng của Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đối chiếu kết quả thắng thua với người đến ghi lô, đề. Đến 16 giờ 15 phút thì chốt sổ ghi đánh lô, đề.

Các hình thức đánh bạc và tỷ lệ thắng, thua như sau:

Đánh đầu – đuôi: Người chơi chọn 02 con số từ 00 đến 99, đối chiếu với giải 08 là đầu, 02 số cuối giải đặc biệt là đuôi, nếu kết quả mở thưởng kết quả xổ số trùng với con số người chơi mua thì thắng, tỷ lệ cược là 01 ăn 70, nếu không trùng thì thua.

Đánh xì chủ: Người chơi chọn 03 số từ 000 đến 999 rồi đối chiếu 03 con số ở giải 7 và 03 số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ cược 01 ăn 600.

Đánh bao lô 02 số, 03 số: Người chơi chọn 02 số hoặc 03 số rồi đối chiếu với 02 số hoặc 03 số của tất cả kết quả mở thưởng nếu trùng thì thắng, ngược lại thì thua, tỷ lệ thắng thua như chơi đầu đuôi và xì chủ.

Đánh bao lô đá 02 số: Người chơi chọn mua 02 cặp số gồm 02 chữ số rồi đối chiếu với tất cả 02 chữ số cuối ở kết quả mở thưởng, nếu 02 cặp số người chơi mua trùng với sự xuất hiện của 02 chữ số cuối mở thưởng thì thắng, ngược lại thì thua, tỷ lệ cược 01 ăn 700; nếu người chơi bao lô đá 03 cặp số hoặc 04 cặp số thì tương tự như cách chọn đá 02 số chỉ khác ở tỷ lệ thắng, bao lô đá 03 cặp tỷ lệ 01 ăn 2100. Để khuyến khích người chơi tham gia ghi lô, đề, Nguyễn Thị Thùy N trích lại % cho người ghi đề. Ngày 22/6/2021, Nhiên thực hiện hành vi lô, đề và số tiền ghi trên phoi đề là 14.545.000 đồng nhưng thực tế mà các người chơi bỏ ra giao cho Nhiên là 10.907.000 đồng và do còn một số người chơi còn nợ tiền (nhưng không xác định được người chơi) nên khi bị bắt quả tang chỉ thu giữ được số tiền 6.500.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ, quá trình điều tra đã làm rõ:

- Số tiền 6.500.000 đồng là tiền thu được từ hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Thùy N, số tiền 80.000 đồng của Nguyễn Thị Ngọc T là số tiền dùng vào mục đích đánh bạc và 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím, 01 máy tính hiệu Casio là công cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích đánh bạc đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên cơ quan điều tra đã trả lại.

Tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKSTP-ĐN ngày 02/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thùy N, về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy N, về tội: “Đánh bạc”.

- Về mức hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy N từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 6.500.000 đồng của bị cáo và số tiền 80.000 đồng của Nguyễn Thị Ngọc T là khoản tiền sử dụng vào việc phạm tội và 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím, 01 máy tính hiệu Casio là công cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích đánh bạc đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước nên cần phải tịch thu sung công quỹ nhà nước là đúng pháp luật; Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng trong hồ sơ vụ án:

- Lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật; bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc T: Khoảng 15 giờ 55 ngày, ngày 22/6/2021, Thủy đến gặp bị cáo Nguyễn Thị Thùy N để ghi đề số 01, 91 và 13 với số tiền 80.000 đồng. Khi chuẩn bị ghi đề thì bị công an bắt quả tang về hành vi đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Cáo trạng số 97/CT-VKSTP-ĐN của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú được ban hành ngày 02/8/2021 nhưng đến ngày 01/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú mới chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân huyện Tân Phú là vi phạm thời hạn quy định tại Điều 244 của bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, vi phạm trên không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1]. Xét về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra, cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/6/2021, tại ấp T L 1, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thị Thùy N có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức lô, đề với số tiền dùng đánh bạc là 14.545.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây bất bình trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các tội phạm khác. Vì vậy để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội phải xét xử và áp dụng cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2.3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình và có hoàn cảnh khó khăn là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ nội dung đánh giá nêu trên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; không có tình tiết tăng nặng, có khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú rõ ràng và thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật hình sự cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo nhằm thể hiện tính nghiêm minh và sự khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước.

Tòa án mở phiên tòa xét xử công khai vụ án để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 6.500.000 đồng của bị cáo và số tiền 80.000 đồng của Nguyễn Thị Ngọc T quá trình điều tra đã xác định đây là khoản tiền sử dụng vào việc phạm tội nên cần phải tịch thu sung công quỹ nhà nước là đúng pháp luật;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím, 01 máy tính hiệu Casio là công cụ và phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh là tài sản hợp pháp, không liên quan đến tội phạm nên đã trao trả lại cho bị cáo theo đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về những vấn đề khác: Đối với Nguyễn Thị Ngọc T thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức ghi lô, đề nhưng số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, công an huyện Tân Phú đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy N phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy N mức hình phạt tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu sung công số tiền 6.500.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị Thùy N và số tiền 80.000 đồng của Nguyễn Thị Ngọc T, tổng cộng là 6.580.000đ (sáu triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) sử dụng vào việc phạm tội là đúng pháp luật (*Theo Biên lai thu tiền số 002032 ngày 30/8/2021 của Chi cục THADS huyện Tân Phú*).

Tịch thu phát mãi sung vào công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím và 01 máy tính hiệu Casio là công cụ dùng vào việc phạm tội.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2021 giữa Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Ngọc T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA; Lưu HS, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Nguyễn Văn Nam